TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **62**/2025/QĐST-DS	*Tuyên Quang, ngày 25 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 35/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***** *Nguyên đơn:* Ngân hàng N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số 2, đường Láng Hạ, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Chi nhánh thực hiện việc khởi kiện: Ngân hàng N – Chi nhánh Hàm Yên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Văn H – Chức vụ: Giám đốc.

Người được ủy quyền lại: Ông Hoàng Tuấn V – Chức vụ: Phó giám đốc; bà Phạm Hồng N – Chức vụ: Nhân viên Phòng giao dịch Thái Hoà.

Địa chỉ Chi nhánh: Thôn Tân Bắc, xã H, tỉnh Tuyên Quang.

***** *Bị đơn:* Bà Phạm Thị T, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn Làng Chãng, xã Hùng Đ, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ thanh toán: Bà Phạm Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N (Chi nhánh Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang), tổng số tiền 124.683.973đ (*Một trăm hai mươi tư triệu sáu trăm tám mươi ba nghìn chín trăm bẩy mươi ba đồng)*; trong đó: Nợ gốc là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), nợ lãi trong hạn là 16.602.740đ *(Mười sáu triệu sáu trăm linh hai nghìn bẩy trăm bốn mươi đồng)*, nợ lãi quá hạn là 8.081.233đ *(Tám triệu không trăm tám mươi mốt nghìn hai trăm ba mươi ba đồng)*. Theo Hợp đồng tín dụng số 8103 LAV 202200733 ngày 23 tháng 02 năm 2022 (tổng số tiền nợ tính trên cơ sở Hợp đồng tín dụng đến ngày 17/9/2025).

Kể từ ngày 18/9/2025 bà Phạm Thị T phải thanh toán cho Ngân hàng Ngân hàng N (Chi nhánh Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang) tiền lãi chậm thanh toán theo mức lãi suất thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết, tiền lãi phát sinh trên

dư nợ gốc theo lãi suất thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng số 8103 LAV 202200733 ngày 23 tháng 02 năm 2022 cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ.

- Ngân hàng N (Chi nhánh Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang) trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR 562184, do UBND huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang cấp cho ông Nịnh Văn Tính và bà Phạm Thị T (thuộc diện tài sản giữ hộ thể hiện theo Phiếu nhập kho ngày 13/5/2020 của Ngân hàng), cho bà Phạm Thị T.

Ngân hàng N (Chi nhánh Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang) trực tiếp thực hiện thủ tục trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đất số BR 562184 nêu trên cho bà Phạm Thị T theo đúng quy định. Nếu Ngân hàng N (Chi nhánh Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang) không trả, khi Quyết định có hiệu lực pháp luật bà Phạm Thị T có quyền làm đơn đề nghị thi hành án theo thủ tục chung.

- Về án phí: Bà Phạm Thị T phải nộp toàn bộ án phí dân sự có giá ngạch của vụ án, số tiền 3.117.099đ *(Ba triệu một trăm mười bẩy nghìn không trăm chín mươi chín đồng).* Bà Từ chưa nộp án phí.

Trả lại cho Ngân hàng N (Chi nhánh Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang) số tiền tạm ứng án phí đã nộp, 3.029.770đ *(Ba triệu không trăm hai mươi chín nghìn bẩy trăm bẩy mươi đồng)*, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000354 ngày 13 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND KV2-Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu.

Lương Thanh Huyền